

QUYẾT ĐỊNH

**Kiện toàn, củng cố về tổ chức Thanh tra xây dựng quận, huyện và
thị điểm thành lập Thanh tra xây dựng xã, phường, thị trấn
tại thành phố Hà Nội**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 89/2007/QĐ-TTg ngày 18 tháng 6 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc thí điểm thành lập Thanh tra xây dựng quận, huyện và Thanh tra xây dựng xã, phường, thị trấn tại thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ và Giám đốc Sở Xây dựng Hà Nội tại Tờ trình liên Sở số 922/TTr-SNV-XD ngày 20/8/2007,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. KIỆN TOÀN, CỨNG CỐ VỀ TỔ CHỨC THANH TRA XÂY DỰNG QUẬN, HUYỆN (ĐƯỢC THÍ ĐIỂM THÀNH LẬP THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 100/2002/QĐ-TTg NGÀY 24/7/2002 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ) TẠI 14 QUẬN, HUYỆN THUỘC THÀNH PHỐ HÀ NỘI GỒM: QUẬN HOÀN KIẾM, QUẬN ĐỐNG ĐA, QUẬN BA ĐÌNH, QUẬN HAI BÀ TRUNG, QUẬN CẦU GIẤY, QUẬN THANH XUÂN, QUẬN TÂY HỒ, QUẬN HOÀNG MAI, QUẬN LONG BIÊN, HUYỆN TỪ LIÊM, HUYỆN THANH TRÌ, HUYỆN GIA LÂM, HUYỆN ĐÔNG ANH, HUYỆN SÓC SƠN (sau đây gọi tắt là Thanh tra xây dựng cấp quận).

Thanh tra xây dựng cấp quận là tổ chức Thanh tra trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp quận; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân cấp quận; đồng thời chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Thanh tra Sở Xây dựng. Thanh tra xây dựng cấp quận có trụ sở làm việc, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước, được trang bị phương tiện làm việc cần thiết theo quy định của pháp luật.

2. THÍ ĐIỂM THÀNH LẬP THANH TRA XÂY DỰNG XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN TẠI 232 XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN THUỘC THÀNH PHỐ HÀ NỘI (sau đây gọi tắt là Thanh tra xây dựng cấp phường - có danh sách kèm theo).

Thanh tra xây dựng cấp phường là tổ chức Thanh tra trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp phường; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức và công tác của Ủy ban nhân dân cấp phường; đồng thời chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Thanh tra xây dựng cấp quận. Thanh tra xây dựng cấp phường có địa điểm làm việc do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp phường bố trí, được trang bị các phương tiện làm việc cần thiết theo quy định của pháp luật, được sử dụng con dấu và tài khoản của Ủy ban nhân dân cấp phường để hoạt động.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, chế độ làm việc, chính sách và kinh phí hoạt động của Thanh tra xây dựng cấp quận, cấp phường thực hiện theo quy định tại Điều 2, Điều 3, Điều 5, Điều 8, Điều 14 và Điều 15 của Quyết định 89/2007/QĐ-TTg ngày 18/6/2007 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 3. Tổ chức và biên chế

1. Thanh tra xây dựng cấp quận:

a. Thanh tra xây dựng cấp quận có Chánh Thanh tra, 01 đến 02 Phó Chánh Thanh tra và một số Thanh tra viên.

Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp quận bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định của pháp luật. Chánh Thanh tra xây dựng cấp quận chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp quận và pháp luật về toàn bộ hoạt động của Thanh tra xây dựng cấp quận. Phó Chánh Thanh tra cấp quận thực hiện nhiệm vụ do Chánh Thanh tra phân công; chịu trách nhiệm trước Chánh Thanh tra cấp quận và pháp luật về lĩnh vực được phân công.

b. Biên chế Thanh tra xây dựng cấp quận có 15 Thanh tra viên và 04 chức danh khác (lái xe, kế toán, tổng hợp kiêm văn thư - lưu trữ, đánh máy kiêm thủ quỹ).

2. Thanh tra xây dựng cấp phường:

a. Thanh tra xây dựng cấp phường do Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp phường phụ trách, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp phường, Thanh tra xây dựng cấp quận và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Thanh tra xây dựng cấp phường.

b. Biên chế của Thanh tra xây dựng cấp phường thuộc chỉ tiêu biên chế hành chính của cấp quận, có từ 03 đến 04 Thanh tra viên; Chủ tịch UBND cấp quận căn cứ quy mô, đặc điểm và tình hình quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn có trách nhiệm dự kiến số lượng biên chế Thanh tra xây dựng của từng xã, phường, thị trấn, tổng hợp báo cáo Sở Nội vụ để trình UBND Thành phố xem xét, quyết định. /b

Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

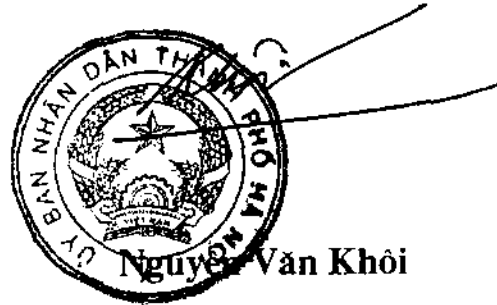
1. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 125/2002/QĐ-UB ngày 20/9/2002, Quyết định số 126/2002/QĐ-UB ngày 20/9/2002, Quyết định số 150/2002/QĐ-UB ngày 11/11/2002 và Quyết định số 19/2003/QĐ-UB ngày 24/01/2003 của UBND Thành phố Hà Nội.

2. Chánh Văn phòng UBND Thành phố, Giám đốc các sở: Nội vụ, Xây dựng, Tài chính, Quy hoạch - Kiến trúc, Tài nguyên Môi trường & Nhà đất, Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành Thành phố, Chủ tịch UBND quận, huyện, xã, phường, thị trấn, Chánh Thanh tra xây dựng quận, huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Xây dựng;
- Thanh tra NN;
- Thường trực TU;
- Thường trực HĐND TP;
- Đ/c Chủ tịch UBND TP;
- Các đ/c Phó Chủ tịch và Ủy viên UBND TP;
- Ban Tổ chức TU;
- Văn phòng TU;
- Các tổ chức đoàn thể TP;
- Như Điều 4;
- Lưu.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN *H*
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



**DANH SÁCH THANH TRA XÂY DỰNG XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN
TẠI 232 XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN THUỘC THÀNH PHỐ HÀ NỘI**
(Kèm theo Quyết định số 99 /2007/QĐ-UBND ngày 05/9/2007
của UBND Thành phố Hà Nội)

1. Thanh tra xây dựng phường Phúc Xá
2. Thanh tra xây dựng phường Nguyễn Trung Trực
3. Thanh tra xây dựng phường Quán Thánh
4. Thanh tra xây dựng phường Trúc Bạch
5. Thanh tra xây dựng phường Điện Biên
6. Thanh tra xây dựng phường Kim Mã
7. Thanh tra xây dựng phường Đội Cấn
8. Thanh tra xây dựng phường Cống Vị
9. Thanh tra xây dựng phường Ngọc Khánh
10. Thanh tra xây dựng phường Giảng Võ
11. Thanh tra xây dựng phường Ngọc Hà
12. Thanh tra xây dựng phường Thành Công
13. Thanh tra xây dựng phường Vĩnh Phúc
14. Thanh tra xây dựng phường Liễu Giai
15. Thanh tra xây dựng phường Bưởi
16. Thanh tra xây dựng phường Thụy Khuê
17. Thanh tra xây dựng phường Yên Phụ
18. Thanh tra xây dựng phường Tứ Liên
19. Thanh tra xây dựng phường Nhật Tân
20. Thanh tra xây dựng phường Quảng An
21. Thanh tra xây dựng phường Xuân La
22. Thanh tra xây dựng phường Phú Thượng
23. Thanh tra xây dựng phường Cửa Nam
24. Thanh tra xây dựng phường Trần Hưng Đạo
25. Thanh tra xây dựng phường Hàng Bài
26. Thanh tra xây dựng phường Phan Chu Trinh
27. Thanh tra xây dựng phường Tràng Tiền
28. Thanh tra xây dựng phường Hàng Bạc
29. Thanh tra xây dựng phường Lý Thái Tổ
30. Thanh tra xây dựng phường Hàng Buồm
31. Thanh tra xây dựng phường Đông Xuân
32. Thanh tra xây dựng phường Hàng Đào
33. Thanh tra xây dựng phường Hàng Mã
34. Thanh tra xây dựng phường Hàng Bồ
35. Thanh tra xây dựng phường Cửa Đông
36. Thanh tra xây dựng phường Hàng Bông
37. Thanh tra xây dựng phường Hàng Gai
38. Thanh tra xây dựng phường Hàng Trống

39. Thanh tra xây dựng phường Phúc Tân
40. Thanh tra xây dựng phường Chương Dương
41. Thanh tra xây dựng phường Nguyễn Du
42. Thanh tra xây dựng phường Lê Đại Hành
43. Thanh tra xây dựng phường Bùi Thị Xuân
44. Thanh tra xây dựng phường Phố Huế
45. Thanh tra xây dựng phường Ngô Thì Nhậm
46. Thanh tra xây dựng phường Phạm Đình Hồ
47. Thanh tra xây dựng phường Đồng Nhân
48. Thanh tra xây dựng phường Đồng Mác
49. Thanh tra xây dựng phường Bạch Đằng
50. Thanh tra xây dựng phường Thanh Lương
51. Thanh tra xây dựng phường Thanh Nhàn
52. Thanh tra xây dựng phường Cầu Dền
53. Thanh tra xây dựng phường Bách Khoa
54. Thanh tra xây dựng phường Bạch Mai
55. Thanh tra xây dựng phường Quỳnh Lôi
56. Thanh tra xây dựng phường Quỳnh Mai
57. Thanh tra xây dựng phường Vĩnh Tuy
58. Thanh tra xây dựng phường Minh Khai
59. Thanh tra xây dựng phường Trương Định
60. Thanh tra xây dựng phường Đồng Tâm
61. Thanh tra xây dựng phường Văn Miếu
62. Thanh tra xây dựng phường Cát Linh
63. Thanh tra xây dựng phường Quốc Tử Giám
64. Thanh tra xây dựng phường Văn Chương
65. Thanh tra xây dựng phường Hàng Bột
66. Thanh tra xây dựng phường Ô Chợ Dừa
67. Thanh tra xây dựng phường Nam Đồng
68. Thanh tra xây dựng phường Quang Trung
69. Thanh tra xây dựng phường Trung Liệt
70. Thanh tra xây dựng phường Thổ Quan
71. Thanh tra xây dựng phường Khâm Thiên
72. Thanh tra xây dựng phường Trung Phụng
73. Thanh tra xây dựng phường Phương Liên
74. Thanh tra xây dựng phường Kim Liên
75. Thanh tra xây dựng phường Phương Mai
76. Thanh tra xây dựng phường Trung Tự
77. Thanh tra xây dựng phường Khương Thượng
78. Thanh tra xây dựng phường Thịnh Quang
79. Thanh tra xây dựng phường Ngã Tư Sở
80. Thanh tra xây dựng phường Láng Hạ
81. Thanh tra xây dựng phường Láng Thượng

82. Thanh tra xây dựng phường Nhân Chính
83. Thanh tra xây dựng phường Khương Trung
84. Thanh tra xây dựng phường Khương Mai
85. Thanh tra xây dựng phường Phương Liệt
86. Thanh tra xây dựng phường Thượng Đình
87. Thanh tra xây dựng phường Thanh Xuân Trung
88. Thanh tra xây dựng phường Khương Đình
89. Thanh tra xây dựng phường Hạ Đình
90. Thanh tra xây dựng phường Thanh Xuân Bắc
91. Thanh tra xây dựng phường Thanh Xuân Nam
92. Thanh tra xây dựng phường Kim Giang
93. Thanh tra xây dựng phường Nghĩa Đô
94. Thanh tra xây dựng phường Nghĩa Tân
95. Thanh tra xây dựng phường Quan Hoa
96. Thanh tra xây dựng phường Mai Dịch
97. Thanh tra xây dựng phường Dịch Vọng
98. Thanh tra xây dựng phường Yên Hòa
99. Thanh tra xây dựng phường Trung Hòa
100. Thanh tra xây dựng phường Dịch Vọng Hậu
101. Thanh tra xây dựng phường Tương Mai
102. Thanh tra xây dựng phường Giáp Bát
103. Thanh tra xây dựng phường Mai Động
104. Thanh tra xây dựng phường Tân Mai
105. Thanh tra xây dựng phường Hoàng Văn Thụ
106. Thanh tra xây dựng phường Định Công
107. Thanh tra xây dựng phường Thanh Trì
108. Thanh tra xây dựng phường Trần Phú
109. Thanh tra xây dựng phường Yên Sở
110. Thanh tra xây dựng phường Thịnh Liệt
111. Thanh tra xây dựng phường Đại Kim
112. Thanh tra xây dựng phường Lĩnh Nam
113. Thanh tra xây dựng phường Hoàng Liệt
114. Thanh tra xây dựng phường Vĩnh Hưng
115. Thanh tra xây dựng phường Phúc Đồng
116. Thanh tra xây dựng phường Đức Giang
117. Thanh tra xây dựng phường Sài Đồng
118. Thanh tra xây dựng phường Thạch Bàn
119. Thanh tra xây dựng phường Giang Biên
120. Thanh tra xây dựng phường Thượng Thanh
121. Thanh tra xây dựng phường Việt Hưng
122. Thanh tra xây dựng phường Ngọc Thụy
123. Thanh tra xây dựng phường Gia Thụy
124. Thanh tra xây dựng phường Bồ Đề

125. Thanh tra xây dựng phường Long Biên
126. Thanh tra xây dựng phường Phúc Lợi
127. Thanh tra xây dựng phường Cự Khối
128. Thanh tra xây dựng phường Ngọc Lâm
129. Thanh tra xây dựng thị trấn Sóc Sơn
130. Thanh tra xây dựng xã Tân Dân
131. Thanh tra xây dựng xã Thanh Xuân
132. Thanh tra xây dựng xã Minh Trí
133. Thanh tra xây dựng xã Minh Phú
134. Thanh tra xây dựng xã Hiền Ninh
135. Thanh tra xây dựng xã Quang Tiến
136. Thanh tra xây dựng xã Phú Cường
137. Thanh tra xây dựng xã Phú Minh
138. Thanh tra xây dựng xã Mai Đình
139. Thanh tra xây dựng xã Phù Lỗ
140. Thanh tra xây dựng xã Đông Xuân
141. Thanh tra xây dựng xã Nam Sơn
142. Thanh tra xây dựng xã Bắc Sơn
143. Thanh tra xây dựng xã Hồng Kỳ
144. Thanh tra xây dựng xã Trung Giã
145. Thanh tra xây dựng xã Tân Hưng
146. Thanh tra xây dựng xã Bắc Phú
147. Thanh tra xây dựng xã Việt Long
148. Thanh tra xây dựng xã Xuân Giang
149. Thanh tra xây dựng xã Đức Hòa
150. Thanh tra xây dựng xã Xuân Thu
151. Thanh tra xây dựng xã Kim Lũ
152. Thanh tra xây dựng xã Phù Linh
153. Thanh tra xây dựng xã Tân Minh
154. Thanh tra xây dựng xã Tiên Dược
155. Thanh tra xây dựng thị trấn Đông Anh
156. Thanh tra xây dựng xã Xuân Nộn
157. Thanh tra xây dựng xã Nguyên Khê
158. Thanh tra xây dựng xã Uy Nỗ
159. Thanh tra xây dựng xã Cổ Loa
160. Thanh tra xây dựng xã Tiên Dương
161. Thanh tra xây dựng xã Nam Hồng
162. Thanh tra xây dựng xã Bắc Hồng
163. Thanh tra xây dựng xã Vân Nội
164. Thanh tra xây dựng xã Kim Nỗ
165. Thanh tra xây dựng xã Kim Chung
166. Thanh tra xây dựng xã Đại Mạch
167. Thanh tra xây dựng xã Võng La

168. Thanh tra xây dựng xã Hải Bối
 169. Thanh tra xây dựng xã Liên Hà
 170. Thanh tra xây dựng xã Văn Hà
 171. Thanh tra xây dựng xã Dục Tú
 172. Thanh tra xây dựng xã Thụy Lâm
 173. Thanh tra xây dựng xã Việt Hùng
 174. Thanh tra xây dựng xã Mai Lâm
 175. Thanh tra xây dựng xã Đông Hội
 176. Thanh tra xây dựng xã Xuân Canh
 177. Thanh tra xây dựng xã Tàm Xá
 178. Thanh tra xây dựng xã Vĩnh Ngọc
 179. Thanh tra xây dựng thị trấn Yên Viên
 180. Thanh tra xây dựng xã Bát Tràng
 181. Thanh tra xây dựng xã Lệ Chi
 182. Thanh tra xây dựng xã Đình Xuyên
 183. Thanh tra xây dựng xã Ninh Hiệp
 184. Thanh tra xây dựng xã Phù Đổng
 185. Thanh tra xây dựng xã Trung Màu
 186. Thanh tra xây dựng xã Dương Hà
 187. Thanh tra xây dựng xã Yên Thường
 188. Thanh tra xây dựng xã Yên Viên
 189. Thanh tra xây dựng xã Kim Lan
 190. Thanh tra xây dựng xã Cổ Bi
 191. Thanh tra xây dựng thị trấn Trâu Quỳ
 192. Thanh tra xây dựng xã Đa Tốn
 193. Thanh tra xây dựng xã Dương Xá
 194. Thanh tra xây dựng xã Kiêu Ky
 195. Thanh tra xây dựng xã Văn Đức
 196. Thanh tra xây dựng xã Đông Dư
 197. Thanh tra xây dựng xã Dương Quang
 198. Thanh tra xây dựng xã Phú Thị
 199. Thanh tra xây dựng xã Đặng Xá
 200. Thanh tra xây dựng xã Kim Sơn
 201. Thanh tra xây dựng thị trấn Cầu Diễn
 202. Thanh tra xây dựng xã Mỹ Đình
 203. Thanh tra xây dựng xã Tây Tựu
 204. Thanh tra xây dựng xã Phú Diễn
 205. Thanh tra xây dựng xã Minh Khai
 206. Thanh tra xây dựng xã Thượng Cát
 207. Thanh tra xây dựng xã Liên Mạc
 208. Thanh tra xây dựng xã Thụy Phương
 209. Thanh tra xây dựng xã Đông Ngạc
 210. Thanh tra xây dựng xã Xuân Đình

211. Thanh tra xây dựng xã Cổ Nhuế
212. Thanh tra xây dựng xã Trung Văn
213. Thanh tra xây dựng xã Mỹ Trì
214. Thanh tra xây dựng xã Tây Mỗ
215. Thanh tra xây dựng xã Đại Mỗ
216. Thanh tra xây dựng xã Xuân Phương
217. Thanh tra xây dựng thị trấn Văn Điển
218. Thanh tra xây dựng xã Ngũ Hiệp
219. Thanh tra xây dựng xã Đông Mỹ
220. Thanh tra xây dựng xã Yên Mỹ
221. Thanh tra xây dựng xã Duyên Hà
222. Thanh tra xây dựng xã Vạn Phúc
223. Thanh tra xây dựng xã Tứ Hiệp
224. Thanh tra xây dựng xã Thanh Liệt
225. Thanh tra xây dựng xã Tam Hiệp
226. Thanh tra xây dựng xã Tân Triều
227. Thanh tra xây dựng xã Vĩnh Quỳnh
228. Thanh tra xây dựng xã Liên Ninh
229. Thanh tra xây dựng xã Ngọc Hồi
230. Thanh tra xây dựng xã Đại Áng
231. Thanh tra xây dựng xã Hữu Hòa
232. Thanh tra xây dựng xã Tả Thanh Oai

CAN NHAM